

Số: 299/2020/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT
VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàng Hoa.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Giang.

Ông Bùi Liên Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm là Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án Dân sự sơ thẩm số 323/2019/DS-ST, ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau: Ngày 18/11/2019 bị đơn bà Bùi Thị ML nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ngày 31/3/2020, nguyên đơn ông Lê Nguyễn MC và bà Lâm Nguyệt T có nộp đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Ngày 28/4/2020, bà Bùi Thị ML là bị đơn có nộp đơn xin rút đơn kháng cáo và đồng ý cho nguyên đơn rút toàn bộ đơn khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Chấp nhận phương án giải quyết vụ án theo yêu cầu của các bên đương sự tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án Dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 299, Điều 311 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét, việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và rút yêu cầu kháng cáo và đồng ý cho nguyên đơn rút đơn khởi kiện và đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện của bị đơn trên cơ sở tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, vụ án không có kháng cáo, kháng nghị khác nên được chấp nhận.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 138, điểm b Khoản 1 Điều 289, điểm b Khoản 1 Khoản 2 Điều 299, Điều 311 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Hủy bản án Dân sự sơ thẩm số 323/2019/DS-ST, ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số 163/DSPT, ngày 13 tháng 02 năm 2020 về: “Tranh chấp quyền sở hữu nhà”, giữa:

Nguyên đơn: 1. Ông Lê Nguyễn MC. Sinh năm 1970.

2. Bà Lâm Nguyệt T. Sinh năm 1975.

Trú cùng địa chỉ: 257/61 đường Đ, phường M.B, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

Cùng tạm trú: 1056/16A Đường HP, khu phố B, phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Bùi Thị ML. Sinh năm 1980.

Địa chỉ: 1056/16A Đường HP, khu phố B, phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 147/21 Đường NS, phường M.N, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân L. Sinh năm 1953.

Địa chỉ: 250A Đường NTB, phường M.H, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo giấy ủy quyền số công chứng: 00020910, Quyền số 11. TP/CC-SCC-HĐGD, ngày 08/10/2018 lập tại Văn phòng Công chứng DT, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: 7 TP, phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Đào Gia V - Phó Chủ tịch.

Ông Đinh Quang Anh L - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận B.

Ông Trần Thanh T - Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận B.

II/ Hủy bỏ Quyết định buộc thực hiện biện pháp đảm bảo số 18/2018/QĐ-BPBD, ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Giải tỏa việc phong tỏa tài khoản là số tiền 100.000.000 đ (Một trăm triệu đồng) của Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số CN 651422, ngày 10/8/2018, số tài khoản 060188746333, mã khách hàng 5162605 của Lâm Nguyệt T, CMND

079175007102, ngày 22/5/2018, địa chỉ: 257-61 Đường DB, phường M.B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Ngân hàng SGTT (S) - Chi nhánh Quận B, địa chỉ: 53-55-57 Đường HD, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lâm Nguyệt T được nhận lại toàn bộ số tiền là 100.000.000 đ (Một trăm triệu đồng).

III/ Hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 19/2018/QĐ-BPKCTT, ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh về việc: “Cấm chuyển dịch quyền về tài sản đối với tài sản đang tranh chấp là căn nhà và đất tại địa chỉ số 1056/16A Đường HP, Khu phố B, phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc thửa đất số 36, tờ bản đồ số 51 (P. TP) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 103292, sổ vào sổ cấp GCN: CH 05253, ngày 10/10/2011 do Ủy ban nhân dân Quận B cấp cho bà Bùi Thị ML, CMND số xxx xxx 160”.

IV/ Về án phí:

- Án phí Dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Nguyễn MC và bà Lâm Nguyệt T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 57.327.330 đ (Năm mươi bảy triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn, ba trăm ba mươi đồng) nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 14.000.000 đ (Mười bốn triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/002576, ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông C, bà T phải nộp thêm 43.327.330 đ (Bốn mươi ba triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn, ba trăm ba mươi đồng).

- Án phí Dân sự phúc thẩm:

Bà Bùi Thị ML phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm là 150.000 đ (Một trăm năm chục nghìn đồng), được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng), bà L được nhận lại 150.000 đ (Một trăm năm chục nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0031821, ngày 18/11/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- Cục THA Dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Quận B;
- Chi cục THA Dân sự Quận B;
- Các đương sự;
- Lưu. 22b

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoàng Hoa